

UBND TỈNH BẮC KẠN  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SKHCN-QLCNCN

Bắc Kạn, ngày tháng 8 năm 2021

V/v xin ý kiến góp ý dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030

Kính gửi:

- Các Sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Kạn tại Văn bản số 4644/UBND-NNTNMT ngày 23/7/2021 về việc thực hiện Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030.

Để hoàn thiện, thống nhất nội dung trình UBND tỉnh xem xét, ra quyết định ban hành Kế hoạch, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các đơn vị góp dự thảo Kế hoạch và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày **10/9/2021**.

*(Gửi kèm các bản dự thảo: Tờ trình; Quyết định; Kế hoạch, Quyết định số 1158/QĐ-TTg ).*

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QL CNCN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Thế**

Số: /TTr-SKHCN  
(DỰ THẢO)

Bắc Kạn, ngày tháng 8 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### Về việc Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Kạn tại Văn bản số 4644/UBND-NNTNMT ngày 23/7/2021 về việc thực hiện Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ, theo đó, UBND tỉnh đã giao cho Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030.

Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo và xin ý kiến góp ý các đơn vị liên quan, qua đó tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Kế hoạch.

Sở Khoa học và Công nghệ kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030, với nội dung như sau:

#### **I. Cơ sở xây dựng Quyết định ban hành Kế hoạch**

##### **1. Cơ sở pháp lý**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ quốc gia đến năm 2030.

##### **2. Cơ sở thực tiễn**

##### **2.1. Công tác quản lý nhà nước công nghệ và thị trường công nghệ**

- Về nhân lực quản lý thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ của Sở Khoa học và Công nghệ: 01 lãnh đạo Sở phụ trách, 01 phòng chuyên môn tham mưu, trong đó có 01 chuyên viên kiêm nhiệm và thực hiện nhiệm vụ này.

- Công tác xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành

các văn bản, chương trình, kế hoạch... về phát triển thị trường khoa học và công nghệ giai đoạn 2010-2020: Đã ban hành Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 01/10/2018 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Phương án Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Hoạt động đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức chính sách và pháp luật về thị trường KH&CN: Hằng năm cử cán bộ tham gia khóa tập huấn đổi mới sáng tạo trong quản lý và phát triển thị trường khoa học và công nghệ tại Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Về tổ chức trung gian của thị trường KH&CN: Chưa có tổ chức đủ điều kiện trở thành tổ chức trung gian của thị trường KH&CN trên địa bàn tỉnh.

- Công tác quản lý nhà nước về công nghệ và thị trường công nghệ trong thời gian qua đã được tỉnh quan tâm, nhất là việc thẩm tra các dự án đầu tư vào tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả của các dự án đầu tư, hạn chế việc nhập các công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường. Trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2020, ngành khoa học và công nghệ đã góp ý thẩm tra cho 92 lượt dự án đầu tư; thu thập thông tin khảo sát nhu cầu đổi mới công nghệ tại 19 doanh nghiệp; đánh giá trình độ công nghệ của 41 doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh, kết quả xác định có 73,17% doanh nghiệp có trình độ công nghệ lạc hậu, 26,83% doanh nghiệp có trình độ công nghệ trung bình, không có doanh nghiệp có trình độ công nghệ tiên tiến, từ đó kiến nghị đề xuất với tỉnh trong việc xem xét chủ trương về đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp phù hợp và hiệu quả.

## **2.2. Hoạt động của thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh**

Thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế, chưa phát triển đúng với tiềm năng của nguồn cung, cầu, nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn tìm công nghệ phù hợp về sản phẩm KH&CN (bao gồm: Số lượng văn bằng bảo hộ được cấp; cơ cấu các văn bằng bảo hộ được cấp; Nguồn gốc các văn bằng bảo hộ được cấp; các loại hình giao dịch văn bằng bảo hộ trên địa bàn tỉnh hầu như chưa có. Ngoài ra, thông tin, thống kê dữ liệu về các giao dịch chuyển giao công nghệ tại địa phương còn thiếu do theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ, Hợp đồng chuyển giao công nghệ không bắt buộc phải đăng ký, trừ Hợp đồng chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam, vì vậy rất khó để thống kê số liệu.

Hiện nay, nhiều doanh nghiệp trên địa bàn có nhu cầu lớn về đổi mới công nghệ nhưng hầu hết còn lúng túng khi lựa chọn các công nghệ phù hợp, ít thông tin tin cậy về công nghệ. Thực tế này đòi hỏi cần có những tổ chức trung gian đủ mạnh để kết nối được nguồn cung, cầu. Vì vậy, cần quan tâm hơn đến thị trường khoa học và công nghệ ở địa phương, nhất là những doanh nghiệp còn khó khăn và

đang có nhu cầu lớn về đổi mới, chuyển giao công nghệ. Bên cạnh đó, cần chú trọng phát triển nguồn nhân lực làm việc tại các tổ chức trung gian hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ, với kiến thức chuyên sâu về công nghệ, luật, kinh tế, đàm phán.

Thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh đang hình thành và bước đầu phát triển, có nhiều triển vọng, giải pháp phát triển thị trường khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2030 là tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý, đẩy mạnh nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn. Qua đó, phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ và phát triển nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.

### **3. Những tồn tại, khó khăn để phát triển thị trường khoa học và công nghệ tại địa phương**

Số nhiệm vụ hướng dẫn giao quyền sở hữu, quyền sử dụng và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước còn thấp. Số lượng doanh nghiệp chủ trì nhiệm vụ được đưa vào sản xuất, thương mại hóa và giao dịch trên thị trường chưa có. Chưa hình thành được các nhiệm vụ hỗ trợ thường xuyên trong công tác phát triển thị trường KH&CN, nhiệm vụ kết nối các đối tượng trên thị trường KH&CN chưa được thực hiện một cách có hệ thống, giá trị giao dịch trên thị trường KH&CN chưa có biện pháp theo dõi để hỗ trợ.

Nguyên nhân chủ yếu là do các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh hiện nay chưa tạo được nhiều sản phẩm có tiềm năng thương mại hóa; các hình thức hỗ trợ phát triển thị trường KH&CN hiện nay vẫn chưa phong phú và thu hút được sự quan tâm của doanh nghiệp.

Căn cứ khoản 4, mục IV, điều 1 của Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ: “4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Xây dựng, phê duyệt và bố trí kinh phí triển khai Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ của địa phương.”. Từ những cơ sở nêu trên, việc UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030 là cần thiết.

## **II. Quá trình xây dựng dự thảo**

Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo và lấy ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở để xin ý kiến của các tổ chức, cá nhân. Sau khi tổng hợp các ý kiến đóng góp đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo.

## **III. Bố cục và nội dung**

### **1. Bố cục**

Dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và

công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030, gồm:

### **“I. MỤC TIÊU**

1. Đến năm 2025;
2. Đến năm 2030.

Dự kiến mục tiêu của tỉnh đặt ra chỉ ở mức bằng 1/3 mục tiêu của Chính phủ đề ra cho cấp quốc gia.

### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ;
2. Thúc đẩy phát triển nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp;
3. Thúc đẩy phát triển nguồn cung của thị trường khoa học và công nghệ;
4. Phát triển các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ;
5. Tăng cường hoạt động xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ;
6. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, truyền thông và hội nhập quốc tế về thị trường khoa học và công nghệ;

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Khoa học và Công nghệ;
2. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
3. Sở Tài chính;
4. UBND các huyện, thành phố trong tỉnh, các sở ngành liên quan.”

### **2. Nội dung:** Có dự thảo kèm theo.

*(Gửi kèm theo dự thảo: Quyết định ban hành kế hoạch; Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Quyết định ban hành kế hoạch kèm theo).*

#### **Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử và bản giấy:*

- UBND tỉnh;

*Gửi bản điện tử:*

- Lãnh đạo Sở;

- Lưu: VT, VP, QL CNCN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Thế**

Số: /QĐ-UBND  
(DỰ THẢO)

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường  
khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;  
Căn cứ Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và  
công nghệ quốc gia đến năm 2030;  
Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số... /TTr-SKHCHN  
ngày... tháng 8 năm 2021,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030 (Có nội dung Kế hoạch kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì đơn đốc, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện quyết định này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản giấy cho các đơn vị không có TDOffice:*

- Như Điều 3 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh (bà Hoa);
- PVP (ô. Thát);

*Gửi bản giấy:*

- Sở KH&CN;
- Lưu: VT-Huy

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

(DỰ THẢO)

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2021

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình phát triển thị trường  
khoa học và công nghệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2021  
của UBND tỉnh Bắc Kạn)

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Đến năm 2025

Giá trị giao dịch hàng hoá khoa học và công nghệ hàng năm tăng bình quân đạt 5%, chủ yếu tập trung vào một số lĩnh vực, ngành chủ lực của tỉnh hoặc các sản phẩm mới. Tỷ trọng giao dịch tài sản trí tuệ đạt trên 5%, tỷ trọng giao dịch các công nghệ đạt 5 - 10 %.

#### 2. Đến năm 2030

- Giá trị giao dịch hàng hóa khoa học và công nghệ hàng năm tăng mạnh, bình quân đạt 10%, chủ yếu tập trung vào một số lĩnh vực, ngành chủ lực của tỉnh hoặc các sản phẩm mới phục vụ các thị trường ngách và các sản phẩm xuất khẩu. Tỷ trọng giao dịch tài sản trí tuệ đạt trên 10%, tỷ trọng giao dịch tài sản trí tuệ đạt trên 5%, tỷ trọng giao dịch các công nghệ đạt 10 - 20 %.

- Phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ: Hình thành 01 tổ chức trung gian và kết nối vào mạng lưới các tổ chức trung gian khoa học và công nghệ quốc gia.

- Số hóa các kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ có tiềm năng thương mại hóa trên thị trường.

### II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### 1. Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ:

- Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy các hoạt động nhằm gắn kết thị trường khoa học và công nghệ với các thị trường hàng hóa, dịch vụ, tài chính và lao động; cơ chế đẩy mạnh hợp tác viện, trường, doanh nghiệp; chính sách thương mại hoá, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút và sử dụng có hiệu quả chuyên gia khoa học và công nghệ tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo và thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện theo quy định về công tác báo cáo thống kê của thị trường khoa học và công nghệ.

## **2. Thúc đẩy phát triển nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp**

- Điều tra, thống kê, đánh giá nhu cầu công nghệ, năng lực giải mã, hấp thụ, làm chủ công nghệ của doanh nghiệp; xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn cầu công nghệ và xuất bản báo cáo phân tích nhu cầu công nghệ của một số ngành hàng chủ lực của tỉnh.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển; hỗ trợ doanh nghiệp thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp.

- Thúc đẩy hợp tác doanh nghiệp, viện, trường theo hướng đặt hàng công nghệ hoặc hình thành dự án nghiên cứu, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp.

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân đánh giá, định giá, thẩm định giá công nghệ; tìm kiếm, lựa chọn và tiếp nhận, thử nghiệm công nghệ; khai thác, phát triển tài sản trí tuệ.

- Thúc đẩy doanh nghiệp ứng dụng và đổi mới công nghệ, tăng năng suất lao động, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn sản phẩm trong nước và hài hoà với tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc tế.

## **3. Thúc đẩy phát triển nguồn cung của thị trường khoa học và công nghệ**

- Cơ cấu lại các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, gắn với chuỗi giá trị sản phẩm, tạo giá trị gia tăng, nâng cao chất lượng và số lượng nguồn cung hàng hóa khoa học và công nghệ trên thị trường.

- Thúc đẩy chuyển giao công nghệ; nhập khẩu, giải mã các công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, ưu tiên công nghệ từ các nước phát triển, có tiềm năng tác động lớn và lan tỏa, trước hết là đối với một số lĩnh vực công nghiệp/ngành hàng xuất khẩu chủ lực.

- Hỗ trợ thương mại hoá kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ; ưu tiên hỗ trợ các kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp phụ trợ, cơ giới hoá, chế biến sâu trong nông nghiệp, phục vụ yêu cầu phát triển vùng nông thôn, miền núi, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Phát triển mạng lưới chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài, chuyên gia khoa học và công nghệ nước ngoài, chuyên gia người trong nước tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường khoa học và công nghệ của tỉnh.

## **4. Phát triển các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ**

- Đẩy mạnh hình thành và phát triển một số tổ chức trung gian có vai trò đầu mối, cung cấp các dịch vụ công có tính hệ thống về thị trường khoa học và công nghệ.



- Gắn kết mạng lưới tổ chức trung gian trên cơ sở kết nối các sàn giao dịch công nghệ, các tổ dịch vụ khoa học và công nghệ tại các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp với các trung tâm ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh. Khuyến khích, hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ thuộc khu vực tư nhân.

- Kết nối mạng lưới tổ chức trung gian trên cơ sở kết nối các tổ dịch vụ khoa học và công nghệ tại các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp với các trung tâm ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ.

### **5. Tăng cường hoạt động xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ**

- Tham gia các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ quy mô vùng, quốc gia và quốc tế; quảng bá thị trường khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; lồng ghép, phối hợp với các sự kiện xúc tiến thương mại và đầu tư theo cả hai phương thức trực tuyến và trực tiếp.

- Tăng cường xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ tại các thị trường có nhiều nguồn cung công nghệ cao, tiên tiến và thân thiện môi trường, các thị trường tiềm năng mà tỉnh có lợi thế thông qua các hiệp định thương mại tự do.

- Xây dựng và triển khai chương trình, dự án hợp tác xúc tiến công nghệ và chia sẻ chuyên gia giữa tổ chức khoa học và công nghệ trong tỉnh với các đối tác ngoài tỉnh và quốc tế.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có công nghệ mới được công bố, trình diễn, giới thiệu, tham gia chợ, hội chợ công nghệ trong nước, ngoài nước.

### **6. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, truyền thông và hội nhập quốc tế về thị trường khoa học và công nghệ**

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các tổ chức trung gian và đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về thị trường khoa học và công nghệ.

- Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức xã hội và quảng bá thành tựu phát triển thị trường khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo. Khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

- Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế về thị trường khoa học và công nghệ, kết nối thị trường khoa học và công nghệ tỉnh với thị trường khoa học và công nghệ quốc tế.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn: ngân sách nhà nước; vốn và tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định này thực hiện

theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả thực hiện Chương trình.

- Chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức sơ kết Kế hoạch vào năm 2025 và tổng kết Kế hoạch vào năm 2030; Tôn vinh, khen thưởng các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội, nâng cao khả năng cạnh tranh của các sản phẩm, hàng hóa sản xuất tại Bắc Kạn trong chuỗi giá trị hàng hóa.

##### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Cân đối nguồn kinh phí, bố trí vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và thu hút các nguồn lực đầu tư để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

##### **3. Sở Tài chính**

- Cân đối, bảo đảm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch theo các quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu cơ chế quản lý tài chính để thực hiện kế hoạch nếu cần thiết.

##### **4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các sở ngành liên quan**

- Lồng ghép kế hoạch phát triển thị trường khoa học và công nghệ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thẩm quyền quản lý, thuộc nội dung của Kế hoạch này.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch này đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.